

**BCH ĐOÀN TỈNH KIÊN GIANG**

\*\*\*

Số: 34 QĐ/TĐTN-BTCKT

**ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH**

Rạch Giá, ngày 29 tháng 01 năm 2018

## **QUYẾT ĐỊNH**

**V/v ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra  
Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Kiên Giang khóa X, nhiệm kỳ 2017 - 2022**

### **BAN CHẤP HÀNH ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH TỈNH KIÊN GIANG**

- Căn cứ Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Kiên Giang lần thứ X, nhiệm kỳ 2017 - 2022;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Tỉnh đoàn khóa X, nhiệm kỳ 2017 - 2022,

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Kiên Giang khóa X, nhiệm kỳ 2017 - 2022.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Tỉnh đoàn khóa X; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn khóa X; Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra các Huyện, Thị, Thành đoàn và Đoàn trực thuộc, các Phòng, Ban, đơn vị thuộc Tỉnh đoàn căn cứ quyết định thi hành.

#### **Nơi nhận:**

- Ban Bí thư TW Đoàn;
- Ban Tổ chức, Ban KT, UBKT TW Đoàn;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận, Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Đ/c Lâm Hoàng Sa;
- Như điều 2;
- Lưu VP, Ban TC-KT, UBKT.

**TM. BAN CHẤP HÀNH TỈNH ĐOÀN  
BÍ THƯ**



**Lê Trung Hồ**



**QUY CHẾ LÀM VIỆC  
CỦA ỦY BAN KIỂM TRA ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH TỈNH KIÊN GIANG  
KHÓA X, NHIỆM KỲ 2017-2022**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số -QĐ/TĐTN-BTCKT, ngày 05/02/2018  
của Ban Chấp hành Tỉnh đoàn Kiên Giang)*

**CHƯƠNG I  
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN  
CỦA ỦY BAN KIỂM TRA TỈNH ĐOÀN**

**Điều 1. Chức năng**

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn do Ban Chấp hành Tỉnh đoàn bầu ra, chịu sự lãnh đạo của Ban Chấp hành và sự chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên của Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh đoàn, có các chức năng sau:

1. Tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đoàn và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của cán bộ, đoàn viên, thanh niên.

2. Hướng dẫn cấp bộ Đoàn và chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra cấp dưới tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đoàn.

3. Kiểm tra, giám sát cán bộ Đoàn, đoàn viên (*kể cả Ủy viên Ban Chấp hành Tỉnh Đoàn*) và tổ chức Đoàn cấp dưới về việc chấp hành Điều lệ Đoàn và thực hiện các nghị quyết, chủ trương công tác của Đoàn.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Ủy ban Kiểm tra tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh đoàn:

Chuẩn bị các nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đoàn; xây dựng và tổ chức thực hiện phương hướng, nhiệm vụ, chương trình công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ, hàng năm và các kế hoạch kiểm tra, giám sát chuyên đề, đột xuất của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh đoàn.

Tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh đoàn về việc quyết định thi hành kỷ luật của Đoàn, kiểm tra việc thi hành Điều lệ, nghị quyết, chủ trương của Đoàn. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của tổ chức Đoàn cấp dưới; chuẩn y, thay đổi hoặc xóa bỏ quyết định kỷ luật của tổ chức Đoàn cấp dưới và những chủ trương, giải pháp nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của cán bộ Đoàn, đoàn viên, thanh niên.

Tham mưu giải quyết tố cáo, khiếu nại của cán bộ Đoàn, đoàn viên và nhân dân liên quan đến tổ chức Đoàn, cán bộ Đoàn thuộc diện Tỉnh đoàn quản lý; giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo liên quan đến tổ chức Đoàn, cán bộ Đoàn và đoàn viên đã được tổ chức Đoàn cấp huyện giải quyết nhưng các bên liên quan vẫn tiếp tục khiếu nại, tố cáo lên Tỉnh đoàn.

2. Kiểm tra cán bộ Đoàn, đoàn viên (*kể cả Ủy viên Ban Chấp hành Tỉnh đoàn*) và tổ chức Đoàn cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, Nghị quyết của Đoàn. Kiểm tra công tác Đoàn phí, việc sử dụng các nguồn quỹ khác của Đoàn cấp dưới và các đơn vị trực thuộc Tỉnh đoàn khi có ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn.

3. Giám sát Ủy viên Ban Chấp hành, cán bộ Đoàn cùng cấp và tổ chức Đoàn cấp dưới trong việc thực hiện chủ trương, nghị quyết, quy định của Đoàn.

4. Hướng dẫn cấp bộ Đoàn và chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra cấp dưới về nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát.

5. Được đề nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh đoàn và các cơ quan có liên quan trả lời, giải quyết đơn thư của đoàn viên, thanh niên và nhân dân; đề nghị các cấp bộ Đoàn xem xét thi hành kỷ luật cán bộ Đoàn, đoàn viên vi phạm kỷ luật và đề nghị xóa tên trong danh sách đoàn viên.

6. Được yêu cầu tổ chức Đoàn cấp dưới, cán bộ, đoàn viên báo cáo tình hình, cung cấp tài liệu liên quan và phối hợp, hỗ trợ trong công tác kiểm tra, giám sát. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, nếu Ủy ban Kiểm tra phát hiện tổ chức Đoàn hoặc cán bộ, đoàn viên có những quyết định, việc làm vi phạm Điều lệ Đoàn, không đúng với nghị quyết và quy định của Đoàn thì được quyền yêu cầu tổ chức Đoàn hoặc cán bộ, đoàn viên xem xét lại quyết định, việc làm đó; nếu tổ chức Đoàn, cán bộ, đoàn viên không thực hiện thì báo cáo và đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét xử lý.

## CHƯƠNG II

### NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA ỦY BAN KIỂM TRA TỈNH ĐOÀN

#### **Điều 3. Nguyên tắc làm việc**

1. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn làm việc dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Tỉnh đoàn, sự chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh đoàn.

2. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số.

#### **Điều 4. Chế độ làm việc**

1. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh Đoàn họp thường kỳ 06 tháng 01 lần, khi cần thiết có thể họp đột xuất do Thường trực Ủy ban quyết định.

2. Định kỳ mỗi năm 01 lần, Ủy ban Kiểm tra tổ chức hội nghị giao ban, trao đổi nghiệp vụ đối với Ủy ban Kiểm tra Đoàn cấp huyện.

3. Hàng năm Ủy ban Kiểm tra tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đưa nội dung tập huấn nghiệp vụ kiểm tra, giám sát của Đoàn vào chương trình các lớp tập huấn cán bộ Đoàn tại tỉnh.

4. Định kỳ sáu tháng, một năm, Ủy ban Kiểm tra báo cáo với Ban Chấp hành Tỉnh đoàn về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đoàn, về thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra các cấp của Đoàn.

Giữa và cuối nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Tỉnh đoàn, Ủy ban kiểm tra tiến hành sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đoàn và báo cáo với Ban Chấp hành.

### **CHƯƠNG III**

#### **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA THƯỜNG TRỰC, ỦY VIÊN, CHỦ NHIỆM, PHÓ CHỦ NHIỆM VÀ CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN KIỂM TRA TỈNH ĐOÀN**

##### **Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn.**

Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn gồm Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, có nhiệm vụ và quyền hạn như sau:

1. Chỉ đạo chuẩn bị dự thảo phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ, 06 tháng, 01 năm, kiểm tra, giám sát chuyên đề và chuẩn bị nội dung các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn trình Ủy ban xem xét quyết định.

2. Trực tiếp chỉ đạo giải quyết các công việc giữa hai kỳ họp theo chương trình làm việc của Ủy ban Kiểm tra. Đối với những vấn đề quan trọng phát sinh ngoài chương trình làm việc thì Thường trực Ủy ban gửi văn bản xin ý kiến các thành viên của Ủy ban; trường hợp cần thiết để kịp thời phục vụ công tác, Thường trực Ủy ban có thể xem xét, quyết định và báo cáo với Ủy ban tại kỳ họp gần nhất.

3. Được Ủy ban Kiểm tra, Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Tỉnh đoàn ủy quyền nghe khiếu nại hoặc đề xuất, kiến nghị của tổ chức Đoàn, cán bộ Đoàn, đoàn viên và báo cáo lại đầy đủ để Ủy ban Kiểm tra, Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Tỉnh đoàn xem xét quyết định.

##### **Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn.**

1. Được phân công phụ trách một hoặc một số nội dung, lĩnh vực, địa bàn công tác; chịu trách nhiệm về hoạt động kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đoàn trong phạm vi phụ trách theo quy định của Điều lệ Đoàn, Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn.

2. Tham dự đầy đủ các kỳ họp, thảo luận và biểu quyết những quyết định của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn. Chấp hành nghiêm chỉnh các quyết định và chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban Kiểm tra; tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát khi được phân công. Chủ động nắm tình hình, nghiên cứu, tham mưu, đề xuất các chủ trương, biện pháp về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đoàn trong lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách. Giữ đúng kỷ luật phát ngôn; quản lý và sử dụng tài liệu của Ủy ban Kiểm tra theo quy định.

3. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra không phải là Ủy viên Ban Chấp hành Tỉnh đoàn được mời dự các phiên họp của Ban Chấp hành (*trừ những nội dung Ban Chấp hành cần họp riêng*). Khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra có quyền tham dự các cuộc họp của Ban chấp hành, Ban Thường vụ và Ủy ban Kiểm tra Đoàn cấp dưới.

4. Hàng năm, Ủy ban Kiểm tra tổ chức kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ được phân công của các ủy viên.

5. Ủy viên chuyên trách công tác tại Cơ quan thường trực của Ủy ban Kiểm tra có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban và phối hợp chặt chẽ với các thành viên khác của Ủy ban trong thực hiện nhiệm vụ được phân công; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo thường xuyên với lãnh đạo Ủy ban theo quy định của Cơ quan thường trực Ủy ban Kiểm tra.

#### **Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn.**

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh đoàn về toàn bộ hoạt động của Ủy ban Kiểm tra. Giữ mối quan hệ công tác của Ủy ban Kiểm tra với Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành, lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị thuộc Tỉnh đoàn và các Huyện, Thị, Thành đoàn và Đoàn trực thuộc.

2. Chủ trì, kết luận các cuộc họp của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn và Thường trực Ủy ban. Điều hành, kiểm tra, đôn đốc các thành viên của Ủy ban thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được phân công.

3. Trực tiếp lãnh đạo Ủy ban phối hợp với các phòng, ban, đơn vị thuộc Tỉnh đoàn trong công tác tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh đoàn về xây dựng, kiện toàn bộ máy, cán bộ Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn.

4. Thay mặt Ủy ban ký các văn bản của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn.

#### **Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn**

Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 6 của Quy chế này, đồng thời có nhiệm vụ:

- Chuẩn bị các chương trình, kế hoạch và tổ chức, kiểm tra việc thực hiện các nội dung công tác của Ủy ban thuộc lĩnh vực công tác được phân công.

- Trực tiếp chỉ đạo giải quyết một số công việc và ký một số văn bản thuộc phạm vi được phân công phụ trách hoặc được Chủ nhiệm ủy quyền.

- Giúp Chủ nhiệm giải quyết các công việc hàng ngày của Ủy ban; thay mặt Chủ nhiệm Ủy ban khi được Chủ nhiệm Ủy ban ủy nhiệm.

#### **Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan thường trực Ủy ban Kiểm tra.**

Cơ quan thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn là Ban Tổ chức - Kiểm tra Tỉnh đoàn, thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn như sau:

- Chuẩn bị nội dung, điều kiện tổ chức các hội nghị của Ủy ban Kiểm tra; nội dung hội nghị Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Tỉnh đoàn theo kế hoạch hoặc khi được yêu cầu.

- Tổ chức tiếp nhận các đơn thư khiếu nại, tố cáo, tài liệu liên quan đến nghiệp vụ công tác kiểm tra; tiếp công dân; lập và quản lý các loại hồ sơ nghiệp vụ theo quy định; chuẩn bị các điều kiện và triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác, tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát của Ủy ban và Thường trực Ủy ban.

- Giữ mối liên hệ thường xuyên với các cơ quan, ban ngành ở tỉnh và huyện; các phòng, ban, đơn vị của Tỉnh đoàn; Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra các Huyện, Thị, Thành đoàn, Đoàn trực thuộc. Duy trì chế độ thông tin, báo cáo trong hệ thống Ủy ban Kiểm tra của Đoàn.

- Tham gia ý kiến trong quy trình hiệp y nhân sự chủ chốt các Huyện, Thị, Thành đoàn và Đoàn trực thuộc; chủ trì tham mưu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn về nhân sự Ủy ban kiểm tra cấp tỉnh, huyện.

## **CHƯƠNG IV**

### **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA ỦY BAN KIỂM TRA**

#### **Điều 10. Mối quan hệ với Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đoàn.**

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn chịu sự chỉ đạo, định hướng chung về nội dung, chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát, chấp hành và thực hiện các quy định về nguyên tắc, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đoàn.

#### **Điều 11. Mối quan hệ với các phòng, ban, đơn vị thuộc Tỉnh đoàn.**

1. Ủy ban Kiểm tra có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các phòng ban, đơn vị thuộc Tỉnh đoàn để giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Điều lệ Đoàn, Nghị quyết, chủ trương công tác của Đoàn.

2. Ủy ban Kiểm tra phối hợp với các phòng, ban, đơn vị thuộc Tỉnh đoàn hướng dẫn cấp bộ Đoàn cấp dưới thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đoàn; cung cấp tình hình và tài liệu liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát để phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh đoàn.

3. Khi cần thiết, Thường trực Ủy ban Kiểm tra được đề xuất Thường trực Tỉnh đoàn trưng dụng một số cán bộ của các phòng, ban, đơn vị liên quan tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát.

#### **Điều 12. Mối quan hệ với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Ủy ban kiểm tra Đoàn cấp huyện.**

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Đoàn cấp huyện trong việc lãnh đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đoàn.

#### **Điều 13. Mối quan hệ với các ban, ngành đoàn thể khác.**

Khi được Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh đoàn ủy quyền, Ủy ban Kiểm tra được liên hệ công tác với các cơ quan của Đảng, Nhà nước và đoàn thể khác để giải

quyết những vấn đề có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đoàn và của cán bộ, đoàn viên, thanh niên.

## **CHƯƠNG V TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 14. Trách nhiệm thực hiện Quy chế.**

Cấp bộ Đoàn và Ủy ban Kiểm tra của Đoàn ở các cấp trong tỉnh, các phòng, ban, đơn vị thuộc cơ quan Tỉnh đoàn, các Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn và cán bộ, đoàn viên có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh Quy chế này.

### **Điều 15. Hiệu lực của Quy chế.**

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Những quy định trước đây trái với Quy chế này đều bãi bỏ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có điều gì chưa phù hợp, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn đề xuất với Ban Thường vụ để trình Ban Chấp hành Tỉnh đoàn xem xét sửa đổi./.